

V/v: Mời chào giá

Thanh Trì, ngày 29 tháng 11 năm 2024

## THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị có năng lực quan trắc môi trường tại Việt Nam

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023;

Căn cứ Thông tư 31/2013/TT-BYT ngày 15/10/2013 của Bộ y tế về quan trắc tác động môi trường từ hoạt động khám chữa bệnh của bệnh viện;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng mua sắm sửa chữa tài sản ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc thông qua danh mục, số lượng và nội dung công việc gói thầu tư vấn và lập báo cáo quan trắc môi trường năm 2025;

Bệnh viện đa khoa Thanh Trì có kế hoạch thực hiện gói thầu tư vấn và lập báo cáo quan trắc môi trường năm 2025. Bệnh viện kính mời các nhà thầu quan tâm gửi chào giá và hồ sơ năng lực thực hiện gói thầu tư vấn và lập báo cáo quan trắc môi trường năm 2025, cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị mời báo giá:

1. Đơn vị mời báo giá: BỆNH VIỆN ĐA KHOA THANH TRÌ

- Địa chỉ: Số 1, đường Tứ Hiệp, Thị trấn Văn Điển, H Thanh Trì, TP Hà Nội

- Điện thoại: 0242.2182716

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Đ/c: Khoa KSNK- Bệnh viện đa khoa Thanh Trì

- ĐT: 024 22182720 - Email: Khoaksnbvthanhtri@gmail.com

3. Cách thức nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại khoa KSNK – Bệnh viện đa khoa Thanh Trì

+ Địa chỉ: Số 1, đường Tứ Hiệp, Thị trấn Văn Điển, H Thanh Trì, TP Hà Nội

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 29/11/2024 đến hết ngày 08/12/2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 30 ngày, kể từ ngày báo giá.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Thực hiện gói thầu tư vấn và lập báo cáo quan trắc môi trường năm 2025. Số lượng, danh mục và nội dung công việc gói thầu như sau:



STT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số lượng	Tần suất
			Theo dvt	
<b>I</b>	<b>Phân tích nước thải (QCVN28:2010/ BTNMT)</b>			
1	pH	mẫu	1	2
2	BOD5	mẫu	1	2
3	COD	mẫu	1	2
4	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mẫu	1	2
5	Sulfua (S2-)	mẫu	1	2
6	Amoni (NH4+ tính theo N)	mẫu	1	2
7	Nitrat (NO3- tính theo N)	mẫu	1	2
8	Phosphat (PO43- tính theo P)	mẫu	1	2
9	Dầu mỡ động thực vật	mẫu	1	2
10	Coliform	mẫu	1	2
11	Salmonella	mẫu	1	2
12	Shigella	mẫu	1	2
13	Vibrio cholerae	mẫu	1	2
<b>II</b>	<b>Phân tích nước sinh hoạt (QCVN01-1:2018/BYT)</b> 01 tại bể chứa 01 tại khoa sử dụng			
<b>A</b>	<b>Thông số nhóm A</b>			
<b>A1</b>	<b>Thông số vi sinh</b>			
1	Coliform	mẫu	2	1
2	E.Coli	mẫu	2	1
<b>A2</b>	<b>Thông số cảm quan và vô cơ</b>			
1	Clo dư tự do	mẫu	2	1
2	Độ đục	mẫu	2	1
3	Màu sắc	mẫu	2	1
4	Mùi, vị	mẫu	2	1
5	pH	mẫu	2	1
<b>B</b>	<b>Thông số nhóm B</b>			
<b>B1</b>	<b>Thông số vi sinh</b>			
1	Tụ cầu vàng (Staphylococcus aureus)	mẫu	2	1
2	Trực khuẩn mũ xanh (Ps.Aeruginosa)	mẫu	2	1
<b>B2</b>	<b>Thông số cảm quan và vô cơ</b>			
1	NH4+	mẫu	2	1
2	Clorua	mẫu	2	1
3	Chỉ số pemanganat	mẫu	2	1
4	NO3-	mẫu	2	1
5	NO2-	mẫu	2	1
6	Fe	mẫu	2	1
7	Độ cứng	mẫu	2	1
8	TDS	mẫu	2	1
9	Pb	mẫu	2	1
10	Mn	mẫu	2	1
11	Hg	mẫu	2	1
<b>III</b>	<b>Phân tích nước sinh hoạt - nước rửa tay ngoại khoa</b>			



Tại vòi nước phòng mổ (3 tháng/lần)				
1	E.Coli	mẫu	1	4
2	Coliform	mẫu	1	4
3	Vi khuẩn Steptococci feacal	mẫu	1	4
4	Bào tử vi khuẩn kị khí khử Sulfit (Clostridia)	mẫu	1	4
5	Trực khuẩn mù xanh (Ps.Aeruginosa)	mẫu	1	4
<b>IV Chi phí khác</b>				
1	Nhân công	Người		
2	Chi phí báo cáo định kì	Báo cáo	1	2

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý vị

**Trân trọng cảm ơn !**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KSNK


  
 Giám Đốc
   
*[Signature]*
  
 Đặng Thành Khản

H  
A  
N  
O  
I